

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:55/2019/HS-ST

Ngày: 31/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Thông Văn Đá

2. Ông: Nguyễn Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 01/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 17/7/2019 đối với bị cáo:

Dương Thị Mỹ T. Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1986.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố T, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Trình độ học vấn: 6/12.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Cha: Dương Thành Cam, sinh năm 1959.

Chỗ ở: Thôn Kim Ngọc, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Mẹ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1964 (chết).

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

Chồng: Phan Thanh Tùng, sinh năm 1984. Hiện ở khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền sự: Ngày 26/4/2018, Dương Thị Mỹ T bị Công an thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng, về hành vi: trộm cắp tài sản người khác.

Tiền án: Ngày 11/9/2015, Dương Thị Mỹ T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 08/11/2016, Dương Thị Mỹ T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 135/2015/HSST ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, hình phạt chung là 15 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/11/2017, chưa được xóa án tích.

Hoạt động bản thân: Ngày 18/8/2014 bị Công an phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc từ ngày 04/01/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/Bà Nguyễn Thị Kim Thành - Sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Phú Mỹ, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/Ông Trương Văn Tám, sinh năm 1962(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình An, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

3/Bà Trần Thị Thủy T, sinh năm 1973(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Lâm, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

4/Bà Nguyễn Thị Kim Liên, sinh năm 1971(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 02, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị Mỹ Linh, sinh năm 1967(Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 03, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

2/Ông Phan Thanh Tùng, sinh năm 1984(có mặt)

Địa chỉ: khu phố 08, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1986 có hộ khẩu thường trú ở khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết đã có tiền án, đã tái phạm và chưa được xóa án tích về tội chiếm đoạt tài sản. Từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019, Dương Thị Mỹ T đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản là Card điện thoại di động của các tiệm tạp hóa ở thị trấn Phú Long, xã Hàm Chính, xã Thuận Minh đem đi nơi khác bán lấy tiền tiêu xài, như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 24/12/2018, Dương Thị Mỹ T điều khiển xe mô tô, biển số 86C1 – 483.56 từ thành phố Phan Thiết lên hướng thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, mục đích lợi dụng sơ hở của những người bán hàng tạp hóa để tìm cách lén lút chiếm đoạt các Card điện thoại di động. Khi đến khu phố Phú Mỹ, thị trấn Phú Long, Dương Thị Mỹ T ghé vào tiệm tạp hoá của bà Nguyễn Thị Kim Thành, sinh năm 1978 gặp Nguyễn Ngọc Quý, sinh ngày 13/7/2002 là con ruột của Nguyễn Thị Kim Thành đang trông coi hàng hóa và bán hàng giả vờ hỏi mua 01 Card điện thoại Vinaphone, mệnh giá 50.000 đồng. Dương Thị Mỹ T biết được vị trí để các loại Card điện thoại lúc Nguyễn Ngọc Quý lấy ra bán nhưng chưa lấy được nên tiếp tục giả vờ hỏi mua 10 lon bia Sài Gòn ướp lạnh và 10 bịch sữa tươi thì Nguyễn Ngọc Quý gọi mẹ ra phụ bán hàng. Thấy Nguyễn Thị Kim Thành ra bán hàng, Dương Thị Mỹ T giả vờ hỏi mua thêm 01 thùng bia ướp lạnh, gạo và nước mắm và khi thấy Nguyễn Thị Kim Thành đi lấy gạo để bán, còn Nguyễn Ngọc Quý đang tập trung lấy các hàng hóa khác, Dương Thị Mỹ T nhanh chóng lén lút vào vị trí để Card điện thoại, lấy nhiều loại Card của các mạng Mobifone, Vinaphone, Viettel, có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng (không rõ số lượng từng loại) đựng trong hộp giấy, chỉ chứng minh được tổng giá trị 3.500.000 đồng giấu trong người rồi thoát ra ngoài nói: “Để hàng ở đây lát nữa quay lại chở”, lên xe mô tô điều khiển chạy đi nơi khác. Dương Thị Mỹ T đem toàn bộ số Card điện thoại đến tiệm tạp hóa của Lê Thị Mỹ Linh, sinh năm 1967 ở khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết gạ bán. Khi bán, Dương Thị Mỹ T nói số Card điện thoại này là của nhà bán bớt lấy tiền mua sữa cho con, Lê Thị Mỹ Linh không biết đó là tài sản vừa chiếm đoạt của người khác nên thỏa thuận mua với giá: Card mệnh giá 100.000 đồng, thì mua giá 70.000 đồng, Card mệnh giá 50.000 đồng, thì mua giá 35.000 đồng và Card mệnh giá 20.000 đồng, thì mua giá 15.000 đồng. Tổng số tiền bán Card điện thoại các loại là 2.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Tương tự như lần trước, lúc 12 giờ 45 phút ngày 28/12/2018, Dương Thị Mỹ T đến tiệm tạp hoá của Trương Văn Tám, sinh năm 1962 ở thôn Bình An, xã Hàm Chính vào giả vờ hỏi mua Card điện thoại, rượu, nước ngọt, bia.... Khi Trương Văn Tám vào nơi để Card điện thoại trong nhà lấy 02 Card điện thoại, loại Vinaphone, mệnh giá 100.000 đồng/card để bán, thì Dương Thị Mỹ T

biết được vị trí để Card điện thoại nên tiếp tục hỏi mua 10 lon bia ướp lạnh, 10 bịch sữa tươi, 10 gói mì, 02 lít rượu, 01 lốc giấy vệ sinh, 01 lốc nước ngọt; 01 chai nước rửa chén Sunlight. Lợi dụng lúc Trương Văn Tám rót rượu để bán ở vị trí khác, quay lưng vào vị trí để Card điện thoại, Dương Thị Mỹ T nhanh chóng lén lút đến vị trí để Card điện thoại lấy nhiều loại, nhưng chỉ chứng minh được các loại Card của các mạng Mobifone, Vinaphone, Viettel, có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng (không rõ số lượng từng loại) đựng trong hộp kim loại, chỉ chứng minh được tổng giá trị 3.920.000 đồng và 02 cây thuốc lá, hiệu “ 555” do Việt Nam sản xuất giấu trong người trước khi thoát ra ngoài nói: “Đề hàng ở đây lát nữa quay lại chỗ” rồi điều khiển xe mô tô chạy đi nơi khác. Toàn bộ số Card điện thoại và thuốc lá trên, Dương Thị Mỹ T tiếp tục đem đến bán cho Lê Thị Mỹ Linh, được tổng số tiền 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Như các lần trước, khoảng 13 giờ ngày 02/01/2019, Dương Thị Mỹ T đến tiệm tạp hoá của Trần Thị Thủy T, sinh năm 1973, ở thôn Bình Lâm, xã Hàm Chính hỏi mua 01 Card điện thoại, 10 lon nước ngọt, 1 lốc nước khoáng, 1 thùng mì tôm. Khi Trần Thị Thủy T lấy Card điện thoại bán trước rồi tiếp tục đi lấy các loại hàng khác, thì Dương Thị Mỹ T nhanh chóng lén lút vào vị trí để Card điện thoại lấy 01 Card mạng Viettel, mệnh giá 100.000 đồng, 03 Card mạng Mobifone, mệnh giá 100.000 đồng, 02 Card mạng Vinaphone, mệnh giá 100.000 đồng, 02 Card mạng Vinaphone, mệnh giá 50.000 đồng, 10 Card mạng Vinaphone, mệnh giá 20.000 đồng. Tổng trị giá số Card trên là: 1.500.000 đồng.

Ngay sau khi lấy được số Card điện thoại trên, Dương Thị Mỹ T tiếp tục đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Kim Liên, sinh năm 1971 ở thôn 2, xã Thuận Minh. Với phương thức, thủ đoạn trên, Dương Thị Mỹ T đã lợi dụng sơ hở của em Đặng Thị Ngọc Trâm, sinh ngày 27/9/2002 là con của Nguyễn Thị Kim Liên đang quản lý hàng hóa và bán hàng khi lấy nước ngọt, bia để bán theo yêu cầu, thì Dương Thị Mỹ T nhanh chóng lén lút lên vào tủ kính có để các Card điện thoại di động trong 01 hộp nhựa, lấy nhiều loại Card của các mạng Mobifone, Vinaphone, Viettel có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, chỉ chứng minh được tổng giá trị là 1.350.000 đồng cất giấu vào trong người rồi tìm cách đi khỏi tiệm tạp hóa. Dương Thị Mỹ T tiếp tục đem bộ số Card điện thoại di động chiếm đoạt của Trần Thị Thủy T và Nguyễn Thị Kim Liên đến bán cho Lê Thị Mỹ Linh như những lần trước, được tổng số tiền 2.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 34/2019/HĐĐGTT ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Hàm Thuận Bắc, kết luận.

02 cây thuốc lá, hiệu nhãn hiệu: “555” do Việt Nam sản xuất, giá trị mới chưa qua sử dụng 290.000 đồng/cây

Thành tiền: 290.000 đồng x 2 cây = 580.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 69 Card điện thoại di động các loại, có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Thị Thủy T 01 Card Viettel, mệnh giá 100.000 đồng, 03 Card Mobifone, mệnh giá 100.000 đồng, 02 Card Vinaphone, mệnh giá 100.000 đồng, 02 Card Vinaphone, mệnh giá 50.000 đồng và 10 Card Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng và Nguyễn Thị Kim Liên 01 Card Vinaphone, mệnh giá 100.000 đồng, 02 Card Mobifone, mệnh giá 100.000 đồng, 13 Card Mobifone, mệnh giá 50.000 đồng và 20 Card Mibifone, mệnh giá 20.000 đồng

- Xe mô tô, biển số 86C1-483.56 do Dương Thị Mỹ T đứng tên chủ sở hữu, Viện kiểm sát nhân dân huyện ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Phan Thanh Tùng là chồng của Dương Thị Mỹ T đã bồi thường cho Nguyễn Thị Kim Thành 3.500.000 đồng, cho Trương Văn Tám 4.500.000 đồng. Riêng, Trần Thị Thủy T và Nguyễn Thị Kim Liên đã nhận lại số Card bị chiếm đoạt và Lê Thị Mỹ Linh không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 57/CT/VKSHTB-HS ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo Dương Thị Mỹ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 02 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:Điểm g khoản 02 Điều 173; Điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; khoản 01 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Dương Thị Mỹ T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 213; Điều 218; Điều 221 Bộ luật dân sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356, không có gương chiếu hậu bên phải. Trả lại cho Phan Thanh Tùng $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356, không có gương chiếu hậu bên phải.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định:

Dương Thị Mỹ T đã tái phạm về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nhưng từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019, Dương Thị Mỹ T đã đến nhiều tiệm tạp hóa ở thị trấn Phú Long, xã Hàm Chính và xã Thuận Minh, giả vờ hỏi mua Card điện thoại di động để biết được vị trí cất giữ loại tài sản này, rồi giả vờ hỏi mua các hàng hóa khác và khi người bán hàng tập trung tại vị khác để lấy hàng bán, thì Dương Thị Mỹ T nhanh chóng lén lút vào vị trí để Card điện thoại lấy cất giấu trong người, rồi điều khiển xe mô tô chạy về thành phố Phan Thiết bán. Dương Thị Mỹ T đã chiếm đoạt của nhiều người, nhiều loại Card điện thoại của nhiều mạng, có mệnh giá từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng và thuốc lá cây, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 10.850.000 đồng. Toàn bộ số tài sản trên, Dương Thị Mỹ T đem bán cho Lê Thị Mỹ Linh, tổng số tiền 7.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội thực hiện với lỗi cố ý.

Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 02 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh

và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định:

Bị cáo là công dân đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cáo đã có hai tiền án và tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, đáng lẽ bị cáo phải tuân thủ pháp luật, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã nhiều lần giả vờ vào các tiệm tạp hóa để mua hàng sau đó lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu về tài sản lén lút chiếm đoạt Card điện thoại, thuốc lá của các tiệm tạp hóa sau đó bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản, có hai lần trị giá tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b,s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định định tại khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần áp dụng khoản 01 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của bị cáo, thấy rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian để răn đe cải tạo giáo dục riêng và tuyên truyền phòng chống tội phạm chung.

[7] Về bồi thường dân sự: Người bị hại bà Nguyễn Thị Kim Thành, ông Trương Văn Tám, bà Trần Thị Thủy T và bà Nguyễn Thị Kim Liên vắng mặt tại phiên tòa

nhưng thể hiện trong quá trình điều tra bà Nguyễn Thị Kim Thành đã được gia đình bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng, ông Trương Văn Tám đã được gia đình bị cáo bồi thường 4.500.000 đồng, bà Trần Thị Thủy T và bà Nguyễn Thị Kim Liên đã nhận lại số Card bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Mỹ Linh vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là xe mô tô biển số 86C1-48356, không có gương chiếu hậu bên phải, đây là tài sản chung của bị cáo và anh Phan Thanh Tùng mua trong thời kỳ chung sống, bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội anh Phan Thanh Tùng không biết nên tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356, trả lại cho anh Phan Thanh Tùng $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Lê Thị Mỹ Linh nhiều lần mua Card điện thoại di động, thuốc lá nhưng những lúc mua do tin lời Dương Thị Mỹ T nói đây là những tài sản của gia đình, không biết đây các là tài sản do Dương Thị Mỹ T chiếm đoạt của người khác nên Lê Thị Mỹ Linh không phạm tội: “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm g Khoản 02 Điều 173; Điểm b,s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; khoản 01 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Mỹ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Dương Thị Mỹ T **18 (mười tám) tháng tù** . Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 213; Điều 218; Điều 221 Bộ luật dân sự 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356, không có gương chiếu hậu bên phải. Trả lại cho anh Phan Thanh Tùng $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô biển số 86C1-48356, không có gương chiếu hậu bên phải.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc).

Về án phí: Áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Thị Mỹ T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hà Văn Hôn